TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2019/HS-ST
Ngày: 18-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hải

2. Bà Bùi Thị Hoàng

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Ong Thị Ngọc Tâm là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Thành Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2019/TLST-HS ngày 21 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 123/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2019, đối với bị cáo:

- Họ và tên: Lê Vũ S, sinh năm 1989, tại An Giang.

- Nơi thường trú: Tổ 3, ấp T, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

- Trình độ học vấn: 8/12.

- Nghề nghiệp: Không.

- Con ông Lê Văn N và bà Đặng Thị G;

- Vợ: Trần Thị Ngọc H (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2013;

- Tiền sự: Không.

- Tiền án: Ngày 01/03/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 06 tháng tù, về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/06/2017.

- Tạm giữ: Ngày 15/02/2019; Tạm giam: Ngày 24/02/2019.

Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 14/02/2019, Lê Vũ S dùng điện thoại di động, nhãn hiệu Sony màu trắng, có lắp sim số 0968 040 540 gọi vào sim số 0939 757 638 gặp Lê Tấn H (H Gà), sinh năm 1995, ngụ tổ 36, khóm B, Phường M, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp hỏi mua ma túy (loại ma túy đá) với giá 2.000.000 đồng. H hẹn giao dịch tại con hẻm gần quán "Xuân Đ" thuộc Phường M, thành phố C. Sau khi mua được ma túy, S về nhà chiếc ra một ít sử dụng, phần còn lại để vào 05 bịch nylon (Trong đó, có 04 bịch nylon được hàn kín và 01 bịch nylon dạng túi kẹp, có viền màu đỏ). S lấy 02 bịch ma túy được hàn kín để vào túi quần phía sau bên trái, 03 (ba) bịch ma túy còn lại S để vào bóp da màu đen nhãn hiệu "PoLo", cất vào túi quần phía sau bên phải. Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 15/02/2019, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, màu đen, biển số 66P1-589.40 đến đoạn đường Phạm Hữu L thuộc tổ 50, khóm N, Phường S, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp thì bị Công an thành phố C kiểm tra phát hiện bắt quả tang S đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ:

Tại vị trí bên trong túi quần phía sau, bên trái có 02 (hai) bịch nylon màu trắng hàn kín, bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng (S khai nhận là ma túy đá mua của H Gà ngày 14/02/2019), được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu "A1".

Tại vị trí bên trong túi quần phía sau, bên phải có 01 (một) bóp da màu đen nhãn hiệu "PoLo". Trong bóp có 02 (hai) bịch nylon màu trắng hàn kín, bên trong chứa nhiều chất rắn màu trắng; 01 (một) bịch nylon màu trắng, dạng túi kẹp, có viền màu đỏ, bên trong có chứa nhiều chất rắn màu trắng (S khai nhận là ma túy đá mua của H Gà ngày 14/02/2019), được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu "A2".

Ngoài ra, Công an còn thu giữ 01 (một) bóp da màu đen, nhãn hiệu "PoLo"; 3.100.000 đồng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Sony, màu trắng, có lắp sim số 0968 040 540; 01 cây xung kích điện (roi điện cầm tay), màu đen, bên ngoài có dòng chữ "928 TYPE"; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, biển số 66P1-589.40.

Tại kết luận giám định số 136/KL-KTHS ngày 17/02/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, Kết luận:

Tinh thể rắn chứa trong 02 bịch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A1 nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,615 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ); Tinh thể rắn còn lại

sau giám định trong phong bì có khối lượng 0,536 gam được niêm phong trong bì ký hiệu 130/A1 ngày 15/02/2019;

Tinh thể rắn chứa trong 02 bịch nylon màu trắng hàn kín và tinh thể rắn chứa trong 01 bịch nylon màu trắng, dạng túi kẹp, có viền màu đỏ, được niêm phong trong phong bì ghi ký hiệu A2 nêu trên gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,242gam, loại Methamphetamine; Tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì có khối lượng 0,110 gam được niêm phong trong bì ký hiệu 130/A2 ngày 15/02/2019.

Ngày 15/02/2019, Bệnh xá Công an tỉnh Đồng Tháp có Công văn số 97/BX xác định Lê Vũ Sang có dương tính Methamphetamine.

Đối với Lê Tấn H (H Gà), trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với H về hành vi bán trái phép chất ma túy nên tách ra khỏi vụ án này để củng cố chứng cứ xử lý sau.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, màu đen, biển số 66P1-589.40 cùng giấy đăng ký mang tên Huỳnh Tường V, sinh năm 1975, ngụ ấp T, xã T, thành phố C là ba ruột của Huỳnh Khắc H. Ông V không biết việc S sử dụng xe vào việc phạm tội nên ngày 27/02/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C trả lại cho chủ sở hữu.

Đối với dụng cụ cây xung kích điện (roi điện cầm tay), màu đen, bên ngoài có dòng chữ "928 TYPE" mà Lê Vũ S sử dụng, không có giấy phép lưu hành, được quy định tại điểm đ khoản 3 Điều 10 Nghị Định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Thủ Tướng Chính Phủ. Ngày 25/4/2019 Công an thành phố Cao Lãnh ra Quyết định xử phạt hành chính Lê Vũ S về hành vi tàng trữ trái phép trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội và tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng thu giữ bao gồm:

- Tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì ghi ký hiệu 130/A1 và 130/A2 cùng ngày 15/02/2019.

- 01 bóp da màu đen nhãn hiệu "POLO" là vật không có giá trị sử dụng.

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Sony, màu trắng, có lắp sim số 0968 040 540;

- Số tiền 3.100.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 47/CT-VKSND-TPCL ngày 20 tháng 5 năm 2019, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh đã truy tố bị cáo Lê Vũ S, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân nhân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 và Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Vũ S từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 15/02/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên như phần quyết định của bản cáo trạng đã nêu.

Bị cáo nói lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Lãnh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Vũ S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố bị cáo. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, cùng tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: Vào khoảng 10 giờ 20 phút ngày 15/02/2019, bị cáo đang điều khiển xe mô tô trên đường Phạm Hữu L thuộc tổ 50, khóm M, Phường S, thành phố C thì bị Công an thành phố C kiểm tra phát hiện bắt quả tang bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,857gam Methamphetamine (theo kết luận giám định của cơ quan chuyên môn).

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi cất giấu trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện vì mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, ma túy là chất gây

nghiện có tác hại rất lớn, không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe người sử dụng mà còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự khác, gây bất ổn đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần có mức án tương xứng, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi bất chính, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AirBlade, màu đen, biển số 66P1-589.40 và 01 cây xung kích điện (roi điện cầm tay), màu đen, bên ngoài có dòng chữ "928 TYPE", trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra đã xử lý xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với các vật chứng đang thu giữ, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu 130/A1 và 130/A2 cùng ngày 15/02/2019; 01 bóp da màu đen nhãn hiệu "POLO" không có giá trị sử dụng;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony, màu trắng, có lắp sim số 0968 040 540, bị cáo dùng liên lạc để mua ma túy.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 3.100.000đồng không liên quan đến vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 và Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Vũ S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

- Xử phạt: Bị cáo Lê Vũ S 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 15/02/2019.

- Về Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong 02 (hai) phong bì ký hiệu 130/A1 và 130/A2 cùng ngày 15/02/2019; 01 bóp da màu đen nhãn hiệu "POLO" (đã qua sử dụng);

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony, màu trắng, có sim số 0968 040 540 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

- Trả lại cho bị cáo Lê Vũ S số tiền 3.100.000đồng.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Vũ S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỤ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND TP. Cao Lãnh;
- Cơ quan điều tra CA TP. Cao Lãnh;
- Nhà tạm giữ CA TP. Cao Lãnh;
- Cơ quan THAHS CA TP. Cao Lãnh;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Xuân Trà